

Số: /KH-UBND

Sầm Sơn, ngày tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Sầm Sơn

Căn cứ Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. UBND thành phố Sầm Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU,

1. Mục đích

- Phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đến các ban, ngành, tổ chức, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, người lao động, người sử dụng lao động và cá nhân liên quan nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg nhằm hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, góp phần phục hồi sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch, đảm bảo đời sống và an toàn cho người lao động.

2. Yêu cầu

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong việc triển khai thực hiện chính sách trên địa bàn thành phố theo phương châm quyết liệt, sáng tạo, hiệu quả, đảm bảo chính sách hỗ trợ được kịp thời đến tay người lao động, người sử dụng lao động.

- Đảm bảo huy động đủ nguồn lực để thực hiện các chính sách theo quy định; làm tốt công tác hướng dẫn, phổ biến, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu để xảy ra sai phạm, tiêu cực trong quá trình thực hiện.

- Xác định rõ trách nhiệm của các phòng, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, hiệu quả, thiết thực; đồng thời, Kế hoạch là cơ sở để đôn đốc, kiểm tra,

giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg trên địa bàn thành phố.

II. NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

- Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch; không bỏ sót, trùng lặp đối tượng, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

- Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ. Người lao động được hỗ trợ một lần bằng tiền (trừ các đối tượng hưởng chính sách bổ sung quy định tại điểm 7, điểm 8 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP) chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia. Trong trường hợp đối tượng vừa đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP, vừa đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định của địa phương thì chỉ được hưởng một chính sách có mức hỗ trợ cao nhất.

- Phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành, các xã, phường; căn cứ vào điều kiện cụ thể để linh hoạt triển khai thực hiện, đảm bảo mục tiêu, nguyên tắc và kịp thời các chính sách hỗ trợ.

III. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, MỨC, THỜI GIAN HỖ TRỢ VÀ HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN

1. Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

a) Đối tượng hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức đóng và thời gian áp dụng mức đóng vào Quỹ tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Đơn vị thực hiện: Bảo hiểm xã hội thành phố chịu trách nhiệm hướng dẫn việc triển khai thực hiện chính sách này; đồng thời, chủ trì thực hiện việc xác định đối tượng được hỗ trợ chính sách và thực hiện giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho các đối tượng theo quy định.

2. Hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất

a) Đối tượng hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Điều kiện hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Thời gian áp dụng: Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Trình tự, thủ tục thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

e) Đơn vị thực hiện: Bảo hiểm xã hội thành phố chịu trách nhiệm hướng dẫn việc triển khai thực hiện chính sách này; đồng thời, chủ trì xác định đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ chính sách dựa trên cơ sở đề nghị của người sử dụng lao động và thực hiện việc tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất cho

các đối tượng theo quy định.

3. Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động

a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả: Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ đề nghị và trình tự, thủ tục thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Điều 12 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Đơn vị thực hiện: Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội Sầm Sơn và các đơn vị liên quan, trên cơ sở hồ sơ đề xuất của người sử dụng lao động, khẩn trương xác định đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ chính sách và quyết định việc hỗ trợ theo quy định.

e) Đơn vị chi trả chính sách hỗ trợ: Bảo hiểm xã hội thành phố chủ trì, thực hiện việc chi trả cho người sử dụng lao động theo quy định.

4. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương

a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg;

b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả: Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg;

c) Hồ sơ đề nghị và trình tự, thủ tục thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg;

d) Đơn vị thực hiện:

- UBND các xã, phường tổ chức hướng dẫn thực hiện; chủ động tiếp nhận hồ sơ của các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục trên địa bàn và tổ chức thẩm định hồ sơ (bao gồm danh sách và kinh phí hỗ trợ) và gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp tham mưu UBND thành phố trình UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thanh hóa) xem xét, phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.

- UBND các xã, phường thông báo tới các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục trên địa bàn do mình quản lý, theo dõi, nhất là các nội dung liên quan đến đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện.

e) Đơn vị chi trả chính sách hỗ trợ: Giao Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch và các đơn vị liên quan thực hiện việc chi trả cho các đối tượng theo quy định.

5. Hỗ trợ người lao động ngừng việc

a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả: Thực hiện theo quy định tại Điều 18

Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ đề nghị và trình tự, thủ tục thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Đơn vị thực hiện:

- UBND xã, phường tổ chức hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ đề nghị của người sử dụng lao động trên địa bàn do mình quản lý; trên cơ sở đó, tổ chức thẩm định hồ sơ (bao gồm danh sách và kinh phí hỗ trợ) và gửi về UBND thành phố (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội).

- Các ngành, các xã, phường, đơn vị thông báo nội dung chính sách này tới các đơn vị sử dụng lao động thuộc lĩnh vực, địa bàn do mình quản lý, theo dõi, nhất là các nội dung liên quan đến đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện.

e) Đơn vị chi trả: Giao Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch và các đơn vị liên quan thực hiện việc chi trả cho các đối tượng theo quy định.

6. Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp

a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 21 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả: Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ đề nghị và trình tự, thủ tục thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 23, Điều 24 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Đơn vị thực hiện:

- Do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, tổ chức hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ đề nghị của người lao động trên địa bàn toàn tỉnh.

- Giao Phòng Lao động-TBXH thành phố và UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan thông báo nội dung chính sách này tới các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục thuộc lĩnh vực, địa bàn do thành phố quản lý, theo dõi, nhất là các nội dung liên quan đến đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ và trình tự, thủ tục thực hiện.

e) Đơn vị chi trả: Do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, thực hiện việc chi trả cho các đối tượng theo quy định.

7. Hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị COVID-19, cách ly y tế

a) Đối tượng hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 25 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 26 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 27 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Đơn vị thực hiện

- Đối với các trường hợp (F0, F1) đang điều trị, cách ly tại cơ sở y tế: Do Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo lập danh sách các trường hợp F0, F1 đang điều trị.

- Đối với các trường hợp F1 đang cách ly tại cơ sở cách ly tập trung: Do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, chỉ đạo lập danh sách các trường hợp F1 đang cách ly tập trung tại cơ sở cách ly (bao gồm cả các cơ sở cách ly tại các huyện, thị xã, thành phố).

- Đối với các trường hợp F0, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung hoặc cách ly tại nhà: UBND các xã, phường, rà soát, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ theo quy định, lập danh sách các trường hợp đủ điều kiện được hưởng chính sách và gửi về UBND thành phố (qua Phòng Y tế) để tổng hợp tham mưu, gửi Sở Y tế.

e) Đơn vị chi trả:

- Sở Y tế chủ trì, thực hiện việc chi trả cho các trường hợp F0, F1 đang điều trị, cách ly tại cơ sở y tế.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, thực hiện việc chi trả cho các trường hợp F1 đang cách ly tại cơ sở cách ly tập trung.

- Phòng Y tế thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc chi trả cho các trường hợp F0, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung hoặc cách ly tại nhà.

8. Hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật

Do Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Thanh Hóa thực hiện và chi trả.

9. Hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch

Do Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Thanh Hóa thực hiện và chi trả.

10. Hỗ trợ hộ kinh doanh

a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 35 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả: Thực hiện theo quy định tại Điều 36 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 37 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Đơn vị thực hiện:

- Giao Chi cục Thuế Sầm Sơn-Quảng Xương chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động-TBXH và các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường tổ chức hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, xác nhận việc tạm ngừng kinh doanh của các hộ kinh doanh theo đúng Quyết định 23/2021/QĐ-TTg (chỉ áp dụng đối với các hộ kinh doanh phải tạm ngừng kinh doanh để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) và niêm yết công khai theo quy định; tổng hợp, gửi danh sách về UBND thành phố (qua Phòng Lao động-TBXH) để thẩm định tham mưu, trình UBND tỉnh (qua Sở Lao động- TBXH Thanh Hóa) xem xét, phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo quy định.

e) Đơn vị chi trả: Giao Chi cục Thuế Sầm Sơn-Quảng Xương chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch và các đơn vị liên quan thực hiện việc chi trả cho các đối tượng theo quy định.

11. Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất

a) Điều kiện vay vốn: Thực hiện theo quy định tại Điều 38 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức cho vay, thời hạn cho vay, thời hạn giải ngân: Thực hiện theo quy định tại Điều 39 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 40 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Đơn vị thực hiện: Ngân hàng Chính sách Xã hội thành phố chủ trì, phối hợp với Cơ quan Bảo hiểm xã hội, Cơ quan Thuế và các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện chính sách này; tiếp nhận hồ sơ đề nghị của người sử dụng lao động và tổ chức thẩm định, phê duyệt cho vay theo quy định.

e) Đơn vị chi trả: Ngân hàng Chính sách Xã hội thành phố.

12. Hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác (có văn bản hướng dẫn sau).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí hỗ trợ các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, mục II của Kế hoạch này do Quỹ Bảo hiểm xã hội, Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp đảm bảo.

2. Kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12 mục II của Kế hoạch này do ngân sách Trung ương hỗ trợ theo quy định tại điểm đ khoản 2 mục I Nghị quyết số 68/NQ-CP và ngân sách địa phương đảm bảo từ 50% nguồn dự phòng ngân sách các cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) và 70% quỹ dự trữ tài chính địa phương, nguồn cải cách tiền lương còn dư và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

3. Kinh phí hỗ trợ đối tượng quy định tại khoản 11 mục II của Kế hoạch này được lấy từ nguồn vốn cho vay theo quy định tại Điều 41 Chương X Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là Cơ quan Thường trực tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, hướng dẫn các ngành, các xã, phường, đơn vị, người sử dụng lao động, người lao động về trình tự, thủ tục thực hiện, đảm bảo tính thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện; tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND thành phố và các cấp ngành liên quan xem xét, chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo thời gian quy định đối với các nhiệm vụ được giao của Kế hoạch.

- Định kỳ hàng tháng, tổng hợp, báo cáo theo quy định về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, các tổ chức đoàn thể thành phố trong việc kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch tại các ngành, xã, phường, đơn vị.

2. Phòng Tài chính-Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các xã, phường và các ngành, đơn vị liên quan, tham mưu bố trí, giải ngân nguồn kinh phí thực hiện chính sách và thực hiện báo cáo theo quy định.

- Xác định nhu cầu kinh phí, trong đó xác định rõ phần ngân sách địa phương đảm bảo, phần đề nghị ngân sách tỉnh hỗ trợ; tổng hợp, báo cáo theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

- Tổng hợp kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách trên địa bàn thành phố và gửi về Sở Tài chính theo quy định.

- Hướng dẫn thực hiện việc phân bổ, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ chính sách theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Bảo hiểm xã hội Sầm Sơn

Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo thời gian quy định đối với các nhiệm vụ được giao của Kế hoạch.

4. Chi cục Thuế Sầm Sơn-Quảng Xương: Chủ trì, chỉ đạo, hướng dẫn các hộ kinh doanh thuộc diện được hỗ trợ. Phối hợp chặt chẽ với Phòng Lao động-TBXH và UBND các xã, phường thẩm định đề xuất hỗ trợ cho hộ kinh doanh theo quy định Kế hoạch.

5. Phòng Y tế: Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo thời gian quy định đối với các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch.

6. Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch: Tăng cường phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch này; tuyên truyền rộng rãi về đối tượng, tiêu chí, điều kiện hưởng, hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện để mọi người dân hiểu, giám sát và đồng thuận trong việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định 23/2021/QĐ-TTg.

7. Công an thành phố: Tăng cường chỉ đạo việc bảo đảm an ninh trật tự; tham gia phối hợp với các ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và các xã, phường trong việc nắm bắt tình hình, chủ động tham mưu thực hiện các biện pháp ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với những trường hợp có hành vi lợi dụng, trục lợi chính sách.

8. Thanh tra thành phố: Chủ trì, tăng cường công tác kiểm tra, phối hợp giám sát; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg theo quy định của pháp luật.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, Liên đoàn Lao động thành phố, các đoàn thể thành phố, Hội Doanh nghiệp thành phố: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, thông tin đến các thành viên, hội viên về nội dung chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này; đồng thời, phối hợp với các cơ quan chức năng giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết trên địa bàn thành phố.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Khẩn trương, chủ động tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn quản lý theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg. Chủ tịch UBND các xã, phường phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND thành phố về kết quả thực hiện tại địa phương.

- Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo thời gian quy định đối với các nhiệm vụ được giao của Kế hoạch.

- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn, đảm bảo đúng đối tượng, đúng mức hưởng, công khai, minh bạch; tuyệt đối không để xảy ra việc lợi dụng, trục lợi chính sách.

11. Chế độ báo cáo

Yêu cầu các ban, ngành, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị liên quan, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ trước ngày 18 hàng tháng và gửi về UBND thành phố (qua Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Thanh Hóa (b/c);
- Sở Lao động - TBXH Thanh Hóa (b/c);
- TTr. Thành ủy, HĐND TP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP (b/c);
- Các cơ quan, đơn vị ở mục V của Kế hoạch (t/h);
- Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố;
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo thành phố;
- Lưu: VT, LĐTBXH (Lý).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Quốc Đạt